

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:1132/2022/HS-PT  
Ngày: 29/12/2022.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN T PHỐ HÀ NỘI**

**- T phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Vũ Thị Thu Thủy**.

*Các Thẩm phán:*

**Ông Hoàng Nhật Tân**

**Bà Nguyễn Bích Ngân**

*- Thư ký phiên tòa:* Ông **Nguyễn Việt Hùng** - Thư ký Tòa án nhân dân T phố Hà Nội.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân T phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** Bà **Đặng Thị Kiều Diễm**- Kiểm sát viên.

- Ngày 29 tháng 12 năm 2022, tại Tòa án nhân dân T phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 769/2022/TLPT-HS ngày 18 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Đức H, Ngô Văn C, Trịnh Mạnh H1 do có kháng cáo của Nguyễn Đức H, Ngô Văn C, Trịnh Mạnh H1 đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 251/2022/HS-ST ngày 08 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân quận H, T phố Hà Nội.

**- 1.Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Đức H** – sinh năm 1995; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: 2H1 TĐ, phường T, quận H, TP. Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Anh C (chết); Con bà: Lưu Thị Bích Th; Có vợ : Phạm Thị V và 01 con; Tiền án, tiền sự: Chưa; Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm khỏi nơi cư trú; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**2.Bị cáo có kháng cáo: Ngô Văn C**- sinh năm: 1992; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú : Số 30 ngách 111/21 đường GB, phường GB, quận H, Hà Nội; chỗ ở: Số 13 ngách 111/21 đường GB, phường GB, quận H, TP. Hà Nội ; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 08/12; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; Con ông: Ngô Văn B; Con bà: Trần Thị H; Có vợ: Nguyễn Hồng N và có 02 con; tiền án, tiền sự: Chưa; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/02/2022; đến ngày 07/05/2022; Hiện đang áp dụng Biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo

có mặt tại phiên tòa.

**3 Bị cáo có kháng cáo: Trịnh Mạnh H1** - sinh năm: 1988; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: và chỗ ở: Số 5 ngõ 175 TT, Đ, quận H, TP. Hà Nội; chỗ ở: Số 1 ngách 32/2 Đ, phường Đ, quận H, TP. Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Con ông: Trịnh Tuấn P (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị T; Bị cáo chưa có vợ; tiền án, tiền sự: Chưa;

Nhân thân: - Bản án số 240/2014/HSST ngày 15/4/2014 của Tòa án nhân dân quận H, T phố Hà Nội xử phạt 28 tháng tù về tội” Tàng trữ trái phép chất ma túy” , chấp hành xong bản án từ ngày 07/5/2016(Đã xóa án tích); Hiện đang áp dụng Biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**Ngoài ra có 7 bị cáo không có kháng cáo (Nguyễn Tuấn Kh, Nguyễn Minh H2, Vũ Thái D, Nguyễn T, Nguyễn TA, Triệu Quang M, Triệu Văn T)**

*\*Người bị hại không có kháng cáo:*

1. Anh Ngô Văn C- sinh năm: 1992; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số 30 ngách 111/21 đường GB, phường GB, H, Hà Nội. Có mặt (là bị hại trong vụ án).

2. Anh Nguyễn TA- sinh năm: 1994; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số 30 ngách 111/21 đường GB, phường GB, H, Hà Nội. Vắng mặt.

*\* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo:*

1. Anh Nguyễn Quang H3- sinh năm 1991, Trú tại: Tổ 11, phường Đ, quận H, Hà Nội. Vắng mặt.

2. Bà TH- sinh năm 1949, Trú tại: Số 6 ngõ 43 K, phường GB, quận H, T phố Hà Nội. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:***

Khoảng 22 giờ 40 phút ngày 23/12/2021, Cơ quan Công an nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc có vụ xô xát giữa hai nhóm thanh niên tại khu vực Ngã tư Ngõ 24 GB, phường GB, quận H, T phố Hà Nội. Công an phường GB đến hiện T phát hiện nhóm đối tượng tham gia việc đánh nhau gây mất trật tự công cộng

nên đã lập biên bản sự việc đưa những người liên quan về trụ sở để làm rõ. Quá trình điều tra xác định:

Nguyễn Đức H có mâu thuẫn với Ngô Văn C về việc vợ C là Nguyễn Hồng N nhờ H làm thẻ vay tiền KN hàng, đưa hộ khẩu nhà C cho H. Sau đó, Nguyễn Hồng N đã bỏ nhà đi. Khoảng 20 giờ ngày 23/12/2021, Ngô Văn C ngồi ăn uống cùng Triệu Văn T, Trịnh Mạnh H1, Triệu Quang M, Nguyễn Quang H3 tại nhà T ở địa chỉ Tổ 4 phường Đ, quận H, T phố Hà Nội. Tại đây C và H có gọi điện thoại chửi bới nhau và hẹn gặp ở đường K, GB, H, Hà Nội để giải quyết mâu thuẫn. Sau đó, Ngô Văn C chở con gái đi về nhà. Trên đường về, C gọi điện thoại cho Triệu Văn T nhờ T gọi mọi người cùng ra ngã tư K để giúp C giải quyết mâu thuẫn với Nguyễn Đức H. Sau đó, Triệu Văn T cùng Trịnh Mạnh H1, Triệu Quang M, Nguyễn Quang H3 đi xe máy đến ngã tư K thì gặp C đứng ở trước cửa siêu thị Circle tại số 69 K, GB, H, Hà Nội, cả nhóm 05 người ngồi uống nước tại đây và đợi H đến. Sau đó, Nguyễn TA cùng vợ là Ngô Thị KN (Sinh năm 1995, HKTT: Số 30 ngách 111/21 đường GB, phường GB, quận H, Hà Nội) đi xe máy đến gặp C.

Sau khi hẹn C đến đường K, Nguyễn Đức H gọi cho Nguyễn Minh H2 (em trai H), Vũ Thái D, Nguyễn Tuấn Kh, Nguyễn T đi cùng H đến đường K để gặp C. Khi H cùng Nguyễn Minh H2, D, K, T đang đứng ở khu vực cầu K thì có T, L và em của L đi qua và gặp nhóm H. Tại đây, H kể với cả nhóm về việc mâu thuẫn với C và bảo mọi người đi đánh nhau cùng H. Do không có ai mang theo hung khí nên H đã điều khiển xe máy đi đến khu vực bến xe phía nam để tìm hung khí đi đánh nhau với C. Khi H đi đến khu vực cổng sau bến xe GB tại Ngõ 897, đường G, GB, H, Hà Nội thì H nhìn thấy 01 túi vải bên trong có 04 tuýp sắt gắn dao dài khoảng 02m, 02 con dao dạng dao bầu nên đã cầm về đưa cho nhóm 07 người còn lại đang đứng chờ cầu K. Tại đây, H đưa cho M, H3, D, T, L mỗi người cầm 01 tuýp sắt gắn dao, đưa cho K 01 con dao còn H cầm theo 01 con dao để chuẩn bị đi đánh nhau. Đến khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 23/12/2021, nhóm H gồm 08 đối tượng đi trên 04 xe máy kiểu dáng SH, Nguyễn Đức H chở Nguyễn Minh H2 ngồi sau, Kh chở D ngồi sau, T chở T, L chở em của L. Các đối tượng ngồi sau là D, Nguyễn Minh H2, em L, Trung mỗi người cầm 01 thanh tuýt có gắn dao phóng, H và Kh cầm dao bầu cùng đến khu vực ngã tư trước Ngõ 24 K thì gặp C. Tại đây, Kh và D đến trước, D xuống xe cầm tuýp sắt gắn dao phóng đi về phía C. Lúc này, Ngô Văn C cầm theo 01 gậy sắt chạy về phía D, theo sau đó có Nguyễn Mạnh H3, Triệu Văn T, Trịnh Mạnh H1, Triệu Quang M nhặt và cầm trên 02 tay 02 viên gạch vỡ, TA cầm 01 ghế tròn inox chạy theo sau

để đánh nhau), 06 đối tượng còn lại nhóm H cũng đi xe đến, H cầm dao còn Nguyễn Minh H2, T và em của L cầm tuýp sắt gắn dao xông vào đánh nhau với nhóm C.

Các đối tượng hò hét, đuổi đánh nhau dọc đường K từ số 69 đến số 53 K, GB, H, Hà Nội. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, khi lực lượng công an đến hiện T thì một số đối tượng bỏ chạy. Tại hiện trường, lực lượng công an cùng quần chúng nhân dân đã bắt giữ được Vũ Thái D, Ngô Văn C và Nguyễn TA bị thương tích nên đã đưa đến Bệnh viện B cấp cứu.

*Tại cơ quan điều tra và phiên tòa sơ thẩm các bị cáo khai:*

*Bị cáo Nguyễn Đức H khai nhận:* Có đánh nhau với nhóm của C, H cầm 01 con dao vung chém về phía C. Sau đó, C bỏ chạy sang đường, H đuổi theo và giằng co dao với C gây thương tích ở má trái của C.

*Tại cơ quan điều tra và phiên tòa sơ thẩm bị cáo Nguyễn Tuấn Kh khai nhận:* đi đánh nhau cùng với H và nhóm của H. Kh chở theo D ngồi sau. Khi đi Kh cầm theo 01 con dao do H đưa cho. Khi thấy C cầm tuýp sắt lao đến, Kh cầm dao khua chém về phía C nhưng không rõ có trúng hay không. Sau khi C bị ngã xuống đất, Kh đang đứng thì bị TA cầm ghế i-nox lao đến vụt về phía Kh và TA. Khi Kh và TA đang giằng co thì Kh bị Trịnh Mạnh H1 dùng chân đạp vào lưng. Kh bỏ chạy và lấy xe máy đi về. Trên đường đi, Kh đã vớt dao dọc đường.

*Tại cơ quan điều tra và phiên tòa sơ thẩm bị cáo Nguyễn Minh H2 khai nhận:* khi đi đánh nhau mang theo 01 tuýp sắt có gắn dao phóng lộn dài khoảng 02 m. Khi thấy nhóm C đến, H3 xuống xe cầm tuýp sắt gắn dao khua về phía nhóm C nhưng không rõ có trúng ai hay không. Sau khi C bỏ chạy, H3 đi theo thì thấy H và C đang giằng co dao, H3 đứng ngoài. Sau đó, D bảo H3 và mọi người đi về nên H3 đi về trước.

*Tại cơ quan điều tra và phiên tòa sơ thẩm bị cáo Vũ Thái D khai nhận:* khi đi đánh nhau, D cầm theo 01 tuýt sắt gắn dao do H đưa cho trước đó. Khi D vừa xuống xe cầm tuýp sắt gắn dao đi về phía C, D khua tuýp sắt về phía nhóm C thì bị 02 người trong nhóm C cầm gạch ném và đuổi đánh D. D bỏ chạy về phía ngõ 24 K. Khi D quay lại thì thấy C bị thương nên đưa tuýp sắt cho người khác cầm và không đánh nhau nữa.

Nguyễn T khai nhận sau khi chở theo T đến đánh nhau thì ngồi trên xe cách chỗ đánh nhau khoảng 20 m với mục đích chờ mọi người đánh nhau xong quay lại sẽ chở đi tẩu thoát. Khi thấy C và H, D đang đứng giằng co nhau tại trước cửa siêu thị

Circkle tại số 69 K, T đi đến và cầm giúp D chiếc tuýp sắt gắn dao, T cùng Nguyễn Minh H2 cầm tuýp sắt gắn dao đứng bên cạnh để ngăn cản không để ai xông vào chỗ H, C và D.

Ngô Văn C khai nhận khi thấy nhóm của H đi xe máy đến khu vực đường K, C nhặt 01 đoạn gậy sắt ở gốc cây trước số 69 K chạy về phía nhóm H. C thấy D và Kh đi đến đầu tiên, D cầm tuýp sắt gắn dao vung về phía C nhưng không trúng. Kh cầm dao chém về phía C thì C giơ hai tay trong đó tay phải đang cầm gậy sắt lên đỡ nên bị Kh chém sượt vào ngón tay trái. C lùi lại phí sau thì bị L cầm tuýp sắt gắn dao chạy đến chém về phía C, C né người sang phải để tránh thì bị mũi dao chém vào vùng đuôi lông mày bên trái, đồng thời C đánh rơi tuýp sắt. C bỏ chạy về phía siêu thị tại 69 K thì bị một nhóm đuổi theo. Khi đi đến trước cửa số 69 K, C bị vấp ngã, khi quay lại đứng dậy thì T cầm tuýp sắt gắn dao đâm vào vùng lưng bên trái. Sau đó, H cầm dao lao đến chém về phía C thì C giơ tay đỡ lại, sau đó C và H giằng co nhau thì mọi người hô hoán và kéo C với H ra và đưa C đi cấp cứu.

Nguyễn TA (là em rể của C) khai nhận, khoảng 22 giờ ngày 23/12/2021, TA đi cùng vợ đến phố K tìm C. Khi đi đến số 69 K thì thấy C và một nhóm thanh niên đang đứng tại đây. Sau đó nhóm H đi xe máy cầm theo nhiều tuýp gắn dao đi đến ngã tư đối diện. Khi thấy, C cầm theo gậy sắt chạy về nhóm H, TA lấy 01 ghế i-nox mặt tròn trước siêu thị 69 K chạy theo C. Khi C bị nhóm H vây xung quanh, TA dùng tay phải cầm ghế khua về phía nhóm H. Sau đó, TA bị Kh cầm dao chém, TA đưa ghế lên đỡ thì bị rơi ghế và bị ngã. TA chạy ra chỗ khác thì người này không đuổi theo. Sau đó TA thấy C bị thương chảy máu ở mặt. TA hô hoán mọi người lùi lại không đánh nhau nữa. Sau khi nhóm H bỏ đi, TA người nhà đưa C đi cấp cứu tại bệnh viện B. Khi vào viện TA mới thấy cổ tay trái của mình bị thương.

Trịnh Mạnh H1 khai nhận, khi 02 nhóm nhau, Hùng thấy Kh đang giằng ghế với TA liền song phi đập vào lưng Kh. Sau đó, Hùng quay ra thấy C bị thương nên đã ra chỗ C xem tình hình.

Triệu Q M khai nhận khi đánh nhau nhau M nhặt được 02 viên gạch vỡ dưới đường và cầm ở hai tay chạy về nhóm H ném 01 viên gạch về phía nhóm của H nhưng không trúng. Sau đó M bị vấp ngã rơi viên gạch còn lại. M liền nhặt lại viên gạch trên để phòng nếu có đối tượng đánh thì sử dụng để chống trả, rồi chạy về phía đường G được khoảng 100m, nhưng không thấy ai đuổi theo nên vứt bỏ viên gạch và quay lại thì thấy C đã bị thương.

Triệu Văn T khai nhận, khi thấy C cầm thanh sắt lao về phía nhóm của H, T chạy theo phía sau C thì bị 01 nam thanh niên dùng tuýp gắn dao phóng lộn chém nhưng không trúng. T bỏ chạy về phía siêu thị Circle K thì bị nam thanh niên này đuổi theo chạy đến Karaoke Q7 số 61 K. Lúc này, bị T nhặt 02 viên gạch cầm ở 02 tay giơ lên dọa đối tượng đuổi theo, đối tượng không đuổi theo nữa thì T quay lại siêu thị Circle K thì thấy C đã bị thương, T vẫn cầm trên tay 02 nửa viên gạch để nếu bị đánh sẽ chống trả để phòng thân.

Nguyễn Quang H3 khai nhận khi thấy C đánh nhau với nhóm của H thì chạy theo C để can ngăn và không tham gia đánh nhau với ai, không cầm công cụ, đồ vật gì. Sau đó, H3 chạy đến Công an phường để trình báo sự việc.

Kết quả khám nghiệm xác định hiện T xảy ra vụ đánh nhau tại khu vực đường K, từ trước siêu thị Circle K số 69 K sang phía bên đường giáp với ngõ 24 K kéo dài đến trước số 53 K.

Vật chứng vụ án đã thu giữ gồm: 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone 8 màu vàng, số imei 352991091642995 của Vũ Thái D và 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone XS Max màu đen, số imei 357271093792436 của Nguyễn TA. 01 (một) ghế băng kim loại sáng màu, đường kính khoảng 30cm, cao khoảng 45cm là ghế TA dùng để đánh nhau.

Kết quả rà soát Camera, người làm chứng Nguyễn ML (Sinh năm 1986, trú tại: Số 11 ngách 111/21 đường GB, GB, H, Hà Nội) cung cấp video quay bằng điện thoại có hình ảnh 13 đối tượng và quá trình đánh nhau tại ngã tư trước ngõ 24 K. Tiến hành rà soát tại siêu thị Circle K 69 K và cửa hàng Cọc Tre số 53 K thu được dữ liệu Camera Cơ quan điều tra đã tiến hành cho các bị can nhận dạng lại và xác nhận hình ảnh video.

Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải các đối tượng chỉ địa điểm xảy ra vụ án là ngã tư đường K, GB, H, Hà Nội Địa điểm H lấy hung khí và địa điểm các đối tượng vứt hung khí. T hành rà soát xung quanh nơi các đối tượng vứt hung khí, không phát hiện thu giữ gì.

Cơ quan điều tra đã Quyết định trưng cầu giám định tỉ lệ tổn thương cơ thể của Ngô Văn C và Nguyễn TA, kết quả:

- Bản kết luận giám định số 347 ngày 24/3/2022 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế Hà Nội kết luận: Tỷ lệ tổn hại sức khỏe của Ngô Văn C là 11% (Mười một phần trăm). Cơ chế hình T do vật có cạnh sắc gây nên.

- Bản kết luận giám định số 350 ngày 24/3/2022 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế Hà Nội kết luận: Tỷ lệ tổn hại sức khỏe của Nguyễn TA là 01% (Một phần trăm). Cơ chế hình T do vật có cạnh tương đối sắc gây nên.

Cơ quan điều tra đã T hành làm việc với bà TH (Sinh năm 1949, trú tại: Số 6 ngõ 43 K, GB, H, Hà Nội) là tổ trưởng tổ dân phố 14, phường GB cung cấp: Vụ việc đánh nhau dùng hung khí nguy hiểm, gây lo sợ, hoang mang trong nhân dân, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, đề nghị cơ quan điều tra xử lý các đối tượng về hành vi gây rối trật tự công cộng.

Ủy ban nhân dân phường GB sau khi nhận được báo cáo của tổ dân phố 14 đã có công văn số 704/UBND-VP ngày 24/12/2021 đề nghị cơ quan điều tra xử lý các đối tượng về hành vi gây rối trật tự công cộng.

Đối với đối tượng Nguyễn Quang H3 khai khi ra hiện T thấy C đánh nhau với nhóm của H thì chạy theo C để can ngăn, không tham gia đánh nhau với ai mà chạy ra cơ quan công an để trình báo. Lời khai của các đối tượng liên quan thể hiện không biết, không thấy H3 cầm hung khí, hành động gì. Các camera thu giữ không có hình ảnh của H3. Cơ quan công an không có căn cứ để xử lý đối với Nguyễn Quang H3.

Đối với đối tượng T, L và các em của L đi cùng H đánh nhau với nhóm của C. Hiện chưa làm rõ được các đối tượng này nên Cơ quan công an đã tách tài liệu liên quan đến T, L và nam thanh nên đi cùng L để tiếp tục điều tra làm rõ.

Quá trình điều tra, Nguyễn Đức H và các đồng phạm trong nhóm đã bồi thường cho C số tiền 75.000.000 đồng, bồi thường cho TA số tiền 5.000.000 đồng. TA và C có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho H và các đối tượng đã gây ra thương tích đối với bản thân, không yêu cầu bồi thường thêm khoản nào khác.

Cáo trạng số 228/CT-VKS-HM ngày 29/07/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận H đã truy tố:

- Nguyễn Đức H, Nguyễn Tuấn Kh, Nguyễn Minh H2, Vũ Thái D, Nguyễn T về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Ngô Văn C, Nguyễn TA, Trịnh Mạnh H1, Triệu Quang M, Triệu Văn T về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

**Bản án hình sự sơ thẩm số: 251/2022/HS-ST ngày 08 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, T phố Hà Nội đã quyết định:**

Phạt bị cáo Nguyễn Đức H **26 tháng** tù, về tội “Cố ý gây thương tích”. Theo Điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Ngô Văn C **25 tháng** tù, về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”. Theo Điểm b khoản 2 Điều 318; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015.

- Trịnh Mạnh H1 **24 tháng** tù về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”. Theo Điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015.

**Phạt:**

- Nguyễn Tuấn Kh **25 tháng** tù, về tội “Cố ý gây thương tích”, nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách **50 tháng**, theo Điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự 2015. sửa đổi bổ sung năm 2017

- Vũ Thái D **25 tháng** tù, về tội “Cố ý gây thương tích”, nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách **50 tháng**, theo Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Nguyễn Minh H2, Nguyễn T mỗi bị cáo **24 tháng** tù , về tội “Cố ý gây thương tích” nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách từ **48 tháng**, Theo Điểm đ khoản 2 Điều 134: theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự 2015. sửa đổi bổ sung năm 2017

- Nguyễn TA, Triệu Quang M, Triệu Văn T mỗi bị cáo **24 tháng** tù, về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách từ **48 tháng**, Theo Điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự 2015.

Ngoài ra bản án hình sự sơ thẩm còn quyết định về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 13/9/2022 bị cáo Trịnh Mạnh H1, Ngô Văn C kháng cáo nội dung xin được hưởng án treo.

Ngày 20/9/2022 bị cáo Nguyễn Đức H kháng cáo nội dung xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa các bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và trình bày xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân T phố Hà Nội đánh giá tính chất mức độ hậu quả hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; sửa bản án sơ thẩm số: 251/2022/HS-ST ngày 08 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân quận H, T phố Hà Nội cho các bị cáo được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1] Về hình thức:** Đơn kháng cáo của các bị cáo là đúng về chủ thể kháng cáo và còn trong thời hạn nên được chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

#### **[2] Về nội dung:**

Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai người làm chứng có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 22 giờ 40 phút ngày 23/12/2021 xuất phát từ mâu thuẫn giữa Nguyễn Đức H và Ngô Văn C về việc vay tiền của vợ C với H, H và C hẹn nhau đến khu vực ngã tư ngõ 24 K- GB, phường GB, quận H, T phố Hà Nội đánh nhau giải quyết mâu thuẫn. Nguyễn Đức H gọi cho Nguyễn Minh H2, Vũ Thái H, Nguyễn Tuấn Kh, Nguyễn T cùng 03 đối tượng chưa xác định được nhân thân, lai lịch tên T, L và em L giúp H đánh nhau với nhóm C. Sau đó, H đi đến khu vực bến xe phía Nam tìm hung khí gồm 04 tuýp sắt gắn dao phóng và 02 con dao đưa cho các đối tượng trong nhóm để sử dụng đánh nhau với nhóm C. Ngô Văn C gọi cho Triệu Văn T nhờ mọi người đi đến đường K giúp C. Triệu Văn T đi cùng Trịnh Mạnh H1, Triệu Quang M, Nguyễn Quang H3 đến điểm hẹn cùng C. Sau đó, có Nguyễn TA đến gặp C tại trước số 69, K, GB, H, Hà Nội.

Nhóm Nguyễn Đức H gồm 08 đối tượng đi trên 04 xe máy đến khu vực đối diện số 69 K, GB, H, Hà Nội thì gặp nhóm của C và hai nhóm xảy ra xô xát đánh nhau. Quá Trình đánh nhau, Nguyễn Đức H, Nguyễn Tuấn Kh sử dụng dạng dao bầu, Vũ Thái D và Nguyễn Minh H2 sử dụng tuýp sắt gắn dao phóng. Nguyễn T chở theo T đến đánh nhau sau đó ngồi trên xe máy chờ mọi người đánh nhau xong thì quay lại sẽ chở đi tàu thoát. 03 đối tượng chưa rõ lai lịch tên L, T cầm thanh tuýp có gắn dao phóng, em L điều khiển xe máy đứng ở ngoài. Ngô Văn C sử dụng thanh gậy sắt, Nguyễn TA sử dụng ghế bằng inox, Triệu Quang M, Triệu Văn T sử dụng gạch vỡ nhặt trên đường để đánh nhau. Trịnh Mạnh H1 dùng chân xông phi đập vào lưng Nguyễn Tuấn Kh, Nguyễn Quang H3 không

tham gia đánh nhau. Hai nhóm đối tượng hò hét, cầm theo hung khí nguy hiểm đuổi đánh nhau dọc đường Kim Đồng từ số 69 đến số 53 K, GB, H, Hà Nội, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại khu vực công cộng. Hậu quả Ngô Văn C và Nguyễn TA bị thương tích với tỉ lệ tổn hại sức khỏe của Ngô Văn C là 11%; tỷ lệ tổn hại sức khỏe của Nguyễn TA là 01%.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Đức H, Nguyễn Tuấn Kh, Nguyễn Minh H2, Vũ Thái D, Nguyễn T phạm vào tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Ngô Văn C, Nguyễn TA, Trịnh Mạnh H1, Triệu Quang M, Triệu Văn T phạm tội “*Gây rối trật tự công cộng*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Cấp sơ thẩm đã truy tố xét xử bị cáo Nguyễn Đức H, Nguyễn Tuấn Kh, Nguyễn Minh H2, Vũ Thái D, Nguyễn T tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 và truy tố xét xử Ngô Văn C, Nguyễn TA, Trịnh Mạnh H1, Triệu Quang M, Triệu Văn T tội “*Gây rối trật tự công cộng*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

### ***[3]Xét kháng cáo bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:***

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo Nguyễn Đức H xâm phạm xóm phạm trực tiếp đến sức khỏe, tính mạng người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi của Ngô Văn C, Trịnh Mạnh H1 gây nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu an ninh, xâm phạm tới trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội.

Các bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng do coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý phạm tội.

Tại cấp sơ thẩm các bị cáo Nguyễn Đức H, Ngô Văn C, Trịnh Mạnh H1 khai báo T khản, ăn năn hối cải đã bồi thường khắc phục hậu quả, bị hại là bị cáo C có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm b,s khoản 1 và khoản 2 điều 51BLHS năm 2015 là có căn cứ pháp luật,

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Ngô Văn C trình bày là lao động chính đang nuôi vợ con, có bác ruột được tặng Huân chương kháng chiến; Bị cáo Nguyễn Đức H là lao động chính, hoàn C gia đình neo đơn khó khăn, có ông ngoại được tặng Huân chương kháng chiến đã nộp cho Tòa án bản sao; Bị cáo Trịnh Mạnh H1 có bố đẻ được tặng Huân

chương chiến sỹ vẻ vang, H chương kháng chiến; Các bị cáo đã nộp tiền án phí sơ thẩm và nộp biên lai cho Tòa án, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần thiết phải cách ly xã hội. Áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, cho các bị cáo hưởng án treo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở T công dân biết chấp hành pháp luật.

Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đức H, Ngô Văn C, Trịnh Mạnh H1.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 251/2022/HS-ST ngày 08 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân quận H, T phố Hà Nội.

**[4] Về án phí hình sự phúc thẩm:** Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

**[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo kháng nghị.**

**Vì các lẽ trên:**

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.Căn cứ:** Điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Đức H, Ngô Văn C, Trịnh Mạnh H1.

Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 251/2022/HS-ST ngày 08 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân quận H, T phố Hà Nội về phần hình phạt, điều luật áp dụng các bị cáo Nguyễn Đức H, Ngô Văn C, Trịnh Mạnh H1.

**Căn cứ:** Điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Phạt bị cáo Nguyễn Đức H **26 tháng** tù , về tội “Cố ý gây thương tích”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 52 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

**Căn cứ:** Điểm b khoản 2 Điều 318; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự 2015.

Phạt bị cáo Ngô Văn C **25** (hai mươi lăm) tháng tù, về tội “Gây rối trật tự công cộng”, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 50 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

**Căn cứ:** Điểm b khoản 2 Điều 318: điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017,

Phạt bị cáo Trịnh Mạnh H1 **24** (hai mươi tư) tháng tù , về tội “Gây rối trật tự công cộng”, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 48 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Đức H cho UBND phường T, giao bị cáo Ngô Văn C cho UBND phường GB, giao bị cáo Trịnh Mạnh H1 cho UBND phường Đ, quận H, TP. Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách của án treo T hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú được thực hiện theo khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

*Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo chấp hành hình phạt tù của bản án đã được hưởng án treo.*

**2. Án phí hình sự phúc thẩm:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND TP. Hà Nội;
- Công an TP. Hà Nội;
- Chi cục T.H.A. DS Q. H;
- TAND Q. H ;
- UBND xã nơi cư trú BC
- Sở Tư pháp TP Hà Nội;
- Lưu, lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**VŨ THỊ THU THỦY**